

Số: 2583 /CT-TTHT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2016

V/v: Chính sách thuế

Kính gửi: Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Hàng Hải

Địa chỉ: 34 Nguyễn Thị Nghĩa, Q.1

Mã số thuế: 0304184415

Trả lời văn thư số 20/KT ngày 01/3/2016 của Công ty về giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB), Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 2 Điều 25 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế:

“ Án định từng yếu tố liên quan đến việc xác định số thuế phải nộp

Người nộp thuế theo phương pháp kê khai bị án định từng yếu tố liên quan đến việc xác định số thuế phải nộp trong các trường hợp sau:

a) Trường hợp kiểm tra thuế, thanh tra thuế có căn cứ chứng minh người nộp thuế hạch toán kê toán không đúng quy định, số liệu trên sổ kê toán không đầy đủ, không chính xác, trung thực dẫn đến không xác định đúng các yếu tố làm căn cứ tính số thuế phải nộp trừ trường hợp bị án định số thuế phải nộp.

b) Qua kiểm tra hàng hóa mua vào, bán ra thấy người nộp thuế hạch toán giá trị hàng hóa mua vào, bán ra không theo giá thực tế thanh toán phù hợp với thị trường.

Cơ quan thuế có thể tham khảo giá hàng hoá, dịch vụ do cơ quan quản lý nhà nước công bố cùng thời điểm, hoặc giá mua, giá bán của các doanh nghiệp kinh doanh cùng ngành nghề, cùng mặt hàng hoặc giá bán của doanh nghiệp kinh doanh cùng mặt hàng có qui mô kinh doanh và số khách hàng lớn tại địa phương để xác định giá thực tế thanh toán phù hợp với thị trường làm căn cứ án định giá bán, giá mua và số thuế phải nộp.

...”

Căn cứ Khoản 1b Điều 5 Thông tư số 195/2015/TT-BTC ngày 24/11/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về thuế TTĐB quy định giá tính thuế:

“Trường hợp cơ sở nhập khẩu hàng hóa chịu thuế TTĐB (trừ ô tô dưới 24 chỗ và xăng các loại), cơ sở sản xuất hàng hóa chịu thuế TTĐB (trừ ô tô dưới 24 chỗ) bán hàng cho các cơ sở kinh doanh thương mại thì giá làm căn cứ tính thuế TTĐB là giá bán của cơ sở nhập khẩu, cơ sở sản xuất mặt hàng chịu thuế TTĐB

bán ra nhưng không được thấp hơn 7% so với giá bán bình quân trong tháng của cùng loại sản phẩm do các cơ sở kinh doanh thương mại bán ra.

Trường hợp giá bán của cơ sở nhập khẩu hàng hóa chịu thuế TTĐB (trừ ô tô dưới 24 chỗ và xăng các loại) và giá bán của cơ sở sản xuất hàng hóa chịu thuế TTĐB (trừ ô tô dưới 24 chỗ) thấp hơn 7% so với giá bán bình quân trong tháng của cùng loại sản phẩm do cơ sở kinh doanh thương mại bán ra thì giá tính thuế TTĐB là giá do cơ quan thuế ấn định theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Cơ sở kinh doanh thương mại quy định tại điểm này là cơ sở không có quan hệ công ty mẹ, công ty con, hoặc công ty con trong cùng công ty mẹ với cơ sở nhập khẩu, cơ sở sản xuất và là cơ sở đầu tiên trong khâu lưu thông thương mại có hợp đồng mua bán hàng hóa với cơ sở sản xuất, cơ sở nhập khẩu hoặc có hợp đồng mua bán hàng hóa với công ty mẹ, công ty con, công ty con trong cùng công ty mẹ với cơ sở sản xuất, cơ sở nhập khẩu hàng hóa chịu thuế TTĐB. Quan hệ công ty mẹ, công ty con được xác định theo quy định của Luật doanh nghiệp.

..."

Trường hợp Công ty theo trình bày nhập khẩu rượu và phân phối lại cho các Công ty thương mại tại thị trường Việt Nam, nếu các công ty thương mại này không có quan hệ công ty mẹ, công ty con, hoặc công ty con trong cùng công ty mẹ với Công ty và là đơn vị đầu tiên trong khâu lưu thông thương mại có hợp đồng mua bán hàng hóa với Công ty hoặc có hợp đồng mua bán hàng hóa với công ty mẹ, công ty con, công ty con trong cùng công ty mẹ với Công ty (quan hệ công ty mẹ, công ty con được xác định theo quy định của Luật doanh nghiệp) thì giá tính thuế TTĐB là giá Công ty bán cho các công ty thương mại. Trường hợp giá Công ty bán cho các công ty thương mại thấp hơn 7% so với giá bán bình quân trong tháng của cùng loại sản phẩm do các Công ty thương mại bán ra thì cơ quan thuế sẽ ấn định giá tính thuế TTĐB theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Thông tư số 156/2013/TT-BTC.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

Nơi nhận: 
- Như trên;
- Phòng KTT số 3;
- Phòng PC;
- Lưu (VT,TTHT).
410-3804/16 B.Hàng

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần Thị Lệ Nga